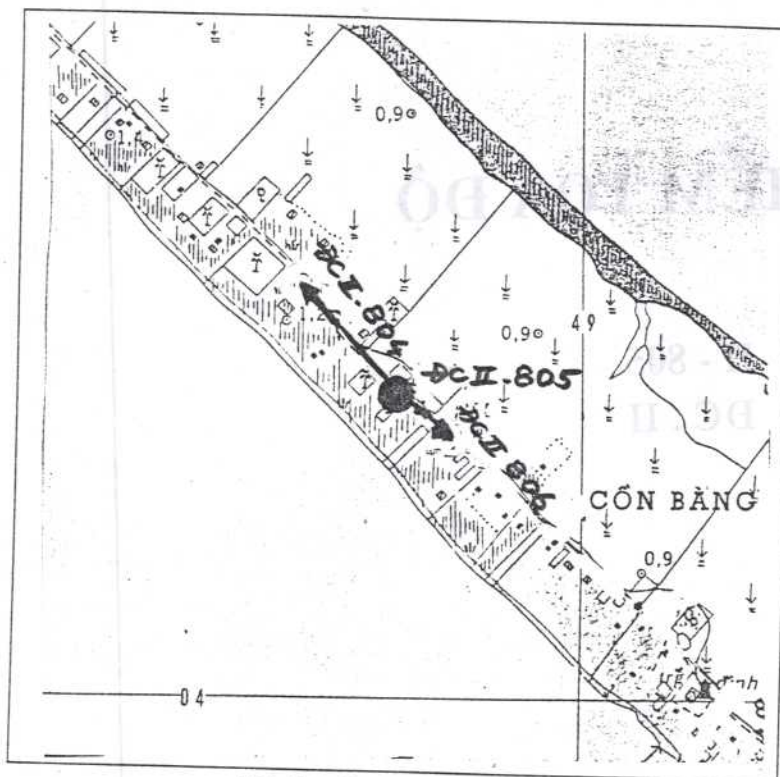


GHI CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : II - 805 Mảnh bản đồ : C - 48 - 81
 Phương pháp đo : Đường chuyển Cấp, hạng : ĐC. II
 Trị giá khái lược : Độ cao : 1 m Kinh độ : $106^{\circ}21'4$
 Loại đất : Đất tư Chất đất : Thệt Vĩ độ : $9^{\circ}59.0$
 Nơi đặt mốc : Ấp Long Trị Xã : Long Đức
 Thị xã : Trà Vinh Tỉnh : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : Nhà ông Bình Khoảng cách tới điểm : Tại điểm
 Người chọn : Huỳnh Hữu Hiền Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301-XNLH Trắc địa Bản đồ số 3
 Ngày 04 tháng 10 năm 1995
 Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10.000

Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

Điểm thông hướng
 (Tên, số hiệu, cấp hạng
 điểm liên quan mà từ mặt
 đất điểm trạm đo thông suốt
 tới điểm liên quan)

Điểm :

ĐCII - 804

ĐCII - 806

Họ, tên, địa chỉ người
 dẫn đường :

Trần Văn Điều (Ba Điều)

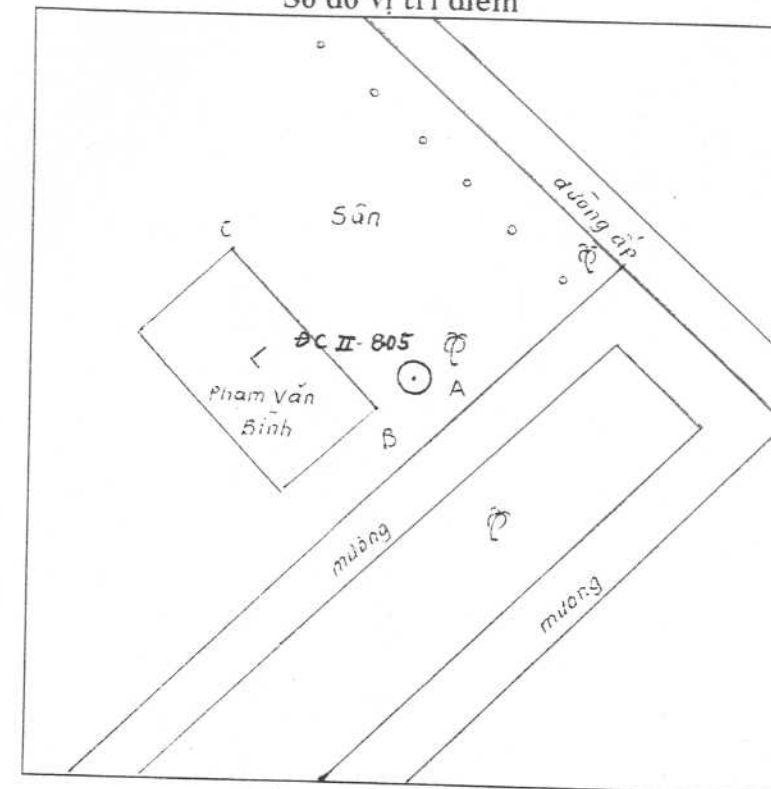
Ấp trưởng ấp : Long Trị

Xã : Long Đức

Thị Xã : Trà Vinh

Tỉnh : Trà Vinh

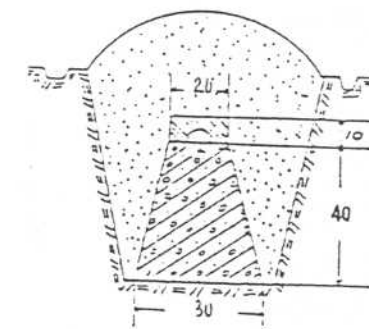
Sơ đồ vị trí điểm



Tỷ lệ : 1/500

Đơn vị chôn mốc :
 XN Trắc địa 301

B Người chôn mốc :
 Dương Văn Thịnh
 Loại mốc : Mốc chôn một tầng
 Ngày 09 tháng 10 năm 1995
 Hình vẽ mặt cắt mốc
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Cây dừa	Hướng Đông Bắc 2.5 m
B	Góc nhà ông Bình	Hướng Tây Nam 2.9 m
C	Góc nhà ông Bình	Hướng Tây Bắc 14.6 m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm :

Số hiệu :

Cấp, hạng :

Điểm này đo nổi độ cao bằng : Đo cao hình học

Cấp, hạng : Kỹ thuật

Đường đi đến điểm : (Đường ô tô, sắt, thủy, số Km) :

Từ bến đò Trà Vinh đi đường thủy theo sông Long Bình ra vàm Trà Vinh rồi đi tiếp qua sông Cổ Chiên lên Cù lao tới ấp Long Trị khoảng 3, 5 Km, hỏi đến nhà ông Bình là tới điểm.

Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm :

Ngày 07 tháng 12 năm 1995

Người làm ghi chú điểm

Trần Văn Thuật

Ngày 26 tháng 12 năm 1996

Người kiểm tra

Đỗ Phi Hạnh

TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH

GHI CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

TÊN ĐIỂM :
SỐ HIỆU : II - 805
CẤP, HẠNG : ĐC . II

NĂM 1995



V.1	Tên địa điểm	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật cần đo (m)
A	C.1	Hướng Đông Bắc
B	C.2	Hướng Tây Nam
C	C.3	Hướng Tây Bắc

Điểm này là điểm mốc...
Tên điểm...
Điểm này do một đơn vị đo đạc...
Đường đi đến điểm...
Từ mốc đo...
Người ghi chú...
Ngày... tháng... năm...
Đã kiểm tra...
Đã phê duyệt...